

Số: 176/2024/QĐCNTTLH

Diên Khánh, ngày 22 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Hữu P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn X, xã D (nay là xã Đ), huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn X, xã D (nay là xã Đ), huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); giấy khai sinh Nguyễn Hữu Quang L và Nguyễn Thị Thu H1 (bản sao); Căn cước công dân bà H (bản sao) và ông P (bản photo).

Các tài liệu do Tòa án thu thập: Thông báo quyền lựa chọn Hòa giải viên; Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn Hòa giải viên; Quyết định phân công Thẩm phán phụ trách; Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải; Quyết định chỉ định Hòa giải viên; Biên bản giao nhận; Bản tự khai của bà H, ông P và cháu H1; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải; Thông báo thụ lý về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Hữu P tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Con chung Nguyễn Hữu L – sinh ngày 06/7/1998 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà H, ông P không có yêu cầu gì. Giao con chung chưa thành niên là Nguyễn Thị Thu H1 – sinh ngày 02/01/2012 cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Hữu P cấp dưỡng nuôi cháu H1 mỗi tháng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2024 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, nếu xét thấy cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông P xác định không có.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- UBND xã X, huyện Diên Khánh; (Nơi đăng ký kết hôn – giấy chứng nhận kết hôn số: 111 ngày 09/02/1998);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Đức Thuận